

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phin

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh N - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2020 theo Quyết S đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **MCD**, sinh ngày 28 tháng 5 năm 1991 tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 12/5 phố A, phường B (tên cũ là phường C), quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông E và bà F; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16-7-2018 đến ngày 25-7-2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; ra đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 15-3-2020, chuyển tạm giam từ ngày 17-3-2020. Có mặt.

2. **LTD**, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1959 tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện I, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông J (đã chết) và bà K; chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 122/1997/HS-ST ngày 16-4-1997 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử tù chung thân về tội Giết người, cướp tài sản của công dân và Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng (được tha tù trước thời hạn); nhân thân: Bản án hình sự số 17/1979/HS-ST ngày 28-4-1979 của Tòa án nhân dân huyện An Hải, thành phố Hải Phòng xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây mất trật tự trị an, Bản án hình sự số 05/1980/HS-ST ngày 01-02-1980 của Tòa án nhân dân huyện An Hải, thành phố Hải Phòng xử 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, Bản án hình sự số 27/1982/HS-ST ngày 11-3-1982 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 04 năm tù, về tội Trộm

cấp tài sản riêng công dân, Bản án hình sự số 67/1986/HS-ST ngày 11-8-1986 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ vũ khí trái phép (đều thuộc các trường hợp được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 05-02-2018 đến ngày 13-02-2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; ra đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 17-7-2020, chuyển tạm giam từ ngày 24-7-2020. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh BH; địa chỉ: Số 2/50 Đường L, thôn I, xã M, huyện I, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh NLC1, chị NLC2, bà NLC3, chị NLC4, chị NLC5, anh NLC6, anh NLC7. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị NLC4 và chị NLC2 có mâu thuẫn với nhau về việc làm dịch vụ môi giới kết hôn với người nước ngoài nhưng không thành. Chị NLC4 nhờ MCD; còn chị NLC2 nhờ mẹ là NLC3, chồng cũ là anh NLC7 hẹn nhau nói chuyện nhằm thỏa thuận, dàn xếp để giải quyết, xử lý dứt điểm mâu thuẫn kéo dài giữa chị NLC4, chị NLC2. Sau khi nhận lời trên điện thoại giúp chị NLC4, MCD nhờ N, O, "P" (chưa xác S được lai lịch) đang cùng ngồi chơi điện tử, rồi chị NLC4, MCD, N, O, "P" điều khiển 3 xe mô tô đến điểm hẹn quán nước phía trước Công ty Cổ phần 3-2 D, đối diện Siêu thị Q, địa chỉ: Số 69 đường D, phường R, quận D, thành phố Hải Phòng. Anh NLC7 nhờ anh S đi cùng ra nói chuyện, rồi anh S nhờ anh NLC1, anh BH đi xe mô tô cùng với NLC7 ra trước, còn anh S ra sau. Anh S lái xe ô tô, rồi rủ LTD đi cùng. Anh NLC1 chuẩn bị hai con dao, rồi chờ anh BH đến điểm hẹn.

Khoảng 18 giờ ngày 23-5-2017, tại quán nước phía cổng Công ty Cổ phần 3-2 D đối diện Siêu thị Q, anh NLC7, chị NLC2, bà NLC3 cùng nói chuyện với chị NLC4, MCD, N, O, "P". Bà NLC3 yêu cầu chị NLC4 bồi thường số tiền thiệt hại do chị NLC4 không lo được cho NLC2 kết hôn với người nước ngoài, nhưng chị NLC4 không đồng ý. NLC2 đứng dậy, chửi chị NLC4, thì MCD đứng dậy chửi NLC2. Do NLC7 can ngăn, MCD lấy xe mô tô, chở NLC4 về trước. NLC1 đứng bên đường liền lấy 02 con dao để tại xe mô tô của NLC1 khua, chửi, thách thức đối với nhóm của MCD. BH cũng lấy một con dao từ tay NLC1 cùng tham gia thách thức, chửi bới nhóm của MCD. MCD chở NLC4 đến khu vực đèn giao thông tại ngã tư Tôn Đức Thắng- đường D, MCD thấy BH, NLC1 cầm dao đuổi đánh, còn N, O, "P" cầm vỏ chai ném, đuổi đánh nhau. MCD bảo NLC4 tự điều khiển xe mô tô về trước, còn MCD chạy quay lại về phía quán nước, tìm thấy 01 con dao bán mía tại quán nước có kích thước dài khoảng 50cm, bản rộng 5cm, không có mũi nhọn, có một lưỡi sắc. MCD cầm con dao chạy về phía NLC1, BH. Lúc này, S điều khiển xe ô tô chở LTD đi qua khu vực siêu thị T, nhìn thấy BH, NLC1 nên điều khiển quay xe ô tô, đỗ gần chỗ BH,

NLC1. LTD ngồi phía trước, cạnh chỗ S lái xe, nhìn thấy NLC1, BH đang cầm dao. Nghe lời S bảo: "Anh xuống xem thế nào, có dao ở ghế phía sau". LTD cầm 02 con dao tự chế ở gầm ghế phía sau, đi bộ ra phía NLC1, BH đang cầm dao đuổi nhóm của MCD. LTD thấy nhóm của MCD cầm hung khí chạy về phía NLC1, BH. LTD gọi to, giục bảo NLC1, BH bỏ chạy, rồi chạy, nên không thấy BH bị chém như thế nào. BH chém về phía MCD, nhưng MCD tránh được, MCD dùng tay phải cầm con dao chém 01 nhát về phía người BH, chém trúng vào cẳng tay phải do BH đưa tay phải lên đỡ. BH ngã xuống đất, thì MCD cầm dao khua đuổi NLC1, LTD. Các đối tượng N, O, "P" đuổi ngay sát phía sau MCD, cầm hung khí chém gây thương tích ở vùng đầu và mu bàn tay trái của anh BH. Nhóm của MCD đuổi NLC1, LTD khoảng 50 mét, thì quay lại, điều khiển xe mô tô bỏ đi. LTD chạy được khoảng 200 mét, thấy nhóm của MCD bỏ đi, nên quay lại cùng S đưa BH đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại bản Kết luận giám S pháp y về thương tích số 277 ngày 02-6-2017 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của anh BH như sau: *02 vết thương vùng đầu gây tổn thương sọ não, vỡ lún xương sọ; 02 vết thương vùng cẳng tay phải và mu bàn tay trái gây đứt gân, gãy 1/3 dưới xương trụ phải.... Tổn thương cơ thể do 02 vết thương vùng đầu gây nên 42%; tổn thương cơ thể do vết thương cẳng tay phải gây nên là 17%; tổn thương cơ thể do vết thương mu bàn tay trái gây nên là 10%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là: 57% . Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.*

Ngày 26-5-2017, Ủy ban nhân dân phường R, quận D có công văn gửi Công an quận Hồng Bàng đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng gây mất an ninh trật tự, tạo dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân ở địa phương trong vụ việc nêu trên.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS-ST ngày 25-7-2018, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng tuyên phạt NLC1 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã truy tìm, nhưng không thu giữ được 02 con dao của NLC1, 02 con dao của LTD, 01 con dao MCD sử dụng và các hung khí khác do các đối tượng của nhóm MCD sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: MCD cùng gia đình đã bồi thường cho anh BH số tiền 60.000.000 đồng. Anh BH không yêu cầu thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo MCD. Chị NLC5 bán quán nước không yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKSHB ngày 18-9-2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố MCD về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, truy tố LTD về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Tại phiên tòa, các bị cáo trình bày, thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố đúng sự việc xảy ra, thừa nhận tội danh, tình tiết S khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo MCD đề nghị xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của mình, vai trò đồng phạm của bị cáo chỉ tham gia dùng dao chém 01 nhát gây thương tích vào cẳng tay phải trong hoàn cảnh các bên đuổi đánh nhau hỗn loạn, không chủ ý gây thương tích vào vùng nguy hiểm cụ thể nào trên cơ thể bị hại, không biết các đối tượng khác cùng nhóm gây thương tích cho bị hại. Bị cáo LTD thừa nhận việc tiếp nhận ý chí của đồng phạm, tham gia gây rối trật tự công cộng, nhưng đề nghị xem xét vai trò của bị cáo cầm dao để tự vệ, thúc giục BH bỏ chạy.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng, đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Bị cáo MCD cùng gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ra đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mẹ là quân nhân tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế. Bị cáo LTD phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, nhưng vai trò thứ yếu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ra đầu thú, là người cao tuổi. Đề nghị xử phạt: MCD từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; LTD từ 04 tháng tù đến 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Về dân sự: Bị hại không yêu cầu, chỉ NLC5 không yêu cầu, nên đề nghị không xem xét giải quyết. LTD đề nghị xem xét miễn án phí do bị cáo đã 61 tuổi, nên đề nghị xem xét miễn án phí cho bị cáo. Buộc bị cáo MCD phải chịu án phí theo quy S của pháp luật. Căn cứ biên bản xác minh và các tài liệu thể hiện vụ việc xảy ra trong khoảng thời gian ngắn, thời điểm không gây ảnh hưởng đến việc kinh doanh, không gây ách tắc giao thông tại khu vực, nên bị hại anh BH chưa đủ dấu hiệu phạm tội Gây rối trật tự công cộng. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ đối với S và các đối tượng tên N, O, P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận S như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy S của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết S tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy S của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết S của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết S tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận S các tình tiết của vụ án:

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tại phiên tòa của các bị cáo, phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bản tường trình, đơn xin đầu thú, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, Bản kết luận giám S pháp y về thương tích, các bản ảnh giám S pháp y, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, giấy chứng nhận thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận dạng, bản ảnh nhận dạng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng S: Khoảng 18 giờ ngày 23-5-2017, tại khu vực địa chỉ: Số 69 đường D, phường R, quận D, thành phố Hải Phòng, thấy người trong nhóm bị đuổi đánh, MCD tìm, sử dụng dao chém 01 nhát về phía người anh BH trúng cẳng tay phải, rồi tiếp tục xua đuổi NLC1, LTD; còn các đối tượng khác cùng nhóm của MCD chạy phía sau chém anh BH gây ra vết thương vùng đầu, vết thương mu bàn tay trái. MCD cùng đồng phạm cố ý gây thương tích cho anh BH với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 57%, nhưng bị cáo MCD không nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại. Bởi vậy, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo MCD phạm tội “Cố ý gây thương tích”. LTD đồng phạm với NLC1 sử dụng dao, thách thức, hò hét, đuổi nhau, gây náo động, làm mất trật tự công cộng, gây hậu quả nghiêm trọng làm anh BH bị thương tích, tổn hại sức khỏe với tỷ lệ thương tật là 57%. Bởi vậy, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo LTD phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về tình tiết S khung hình phạt:

[4] Đối chiếu và áp dụng các quy S pháp luật có lợi cho các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào thời điểm tháng 5 năm 2017, nên cần áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo MCD, áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo LTD, phù hợp Điều 7 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] MCD dùng hung khí nguy hiểm, cùng đồng phạm gây thương tích bị hại tổn thương cơ thể 57% và không phạm các tình tiết S khung hình phạt khác, nên bị cáo MCD phạm điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, phù hợp quy S điểm a, b, c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội.

[6] LTD không phạm các tình tiết S khung hình phạt khác, nên bị cáo LTD phạm khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999, phù hợp quy S điểm b, c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội.

[7] Hành vi của bị cáo MCD xâm phạm đến sức khỏe của người khác, hành vi của LTD gây mất trật tự trị an của địa phương, nên phải xử lý nghiêm

minh, bảo đảm công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm tại địa phương, rắn đe đối với các bị cáo.

Về vai trò đồng phạm:

[8] MCD thấy hai nhóm đuổi đánh nhau, đã lấy con dao ở quán nước, chém gây thương tích trực tiếp cho bị hại, nên bị cáo MCD phạm tội với vai trò thực hành tích cực. Tuy nhiên, các vết thương, tổn thương cơ thể của bị hại không chỉ do bị cáo MCD gây nên, mà còn do các đối tượng cùng nhóm của MCD gây nên các vết thương vùng đầu, mu bàn tay trái của anh BH.

[9] LTD nghe lời S bảo, nên đã có hành vi cầm dao có sẵn trên xe ô tô, xuống xe, nhưng không tham gia vào việc dượt đuổi, hò hét, mà còn thúc giục BH, NLC1 bỏ chạy. Bởi vậy, nên cần xác S bị cáo LTD tham gia giúp sức, nhưng gây rối trật tự công cộng với mức độ phạm tội thấp hơn nhiều so với NLC1.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[10] Bị cáo MCD không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[11] Căn cứ Phiếu trả lời xác minh số 149/XM-CTHADS ngày 10-9-2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, Phiếu trả lời xác minh số 23/PTLXM-CCTHA ngày 21-3-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, thành phố Hải Phòng, Công văn số 363/TA-KTNV&THA ngày 22-3-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù, các bản án hình sự xét xử LTD, thì bị cáo LTD phạm tình tiết “tái phạm” được quy S theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo truy tố của Viện Kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[12] MCD ra đầu thú, có mẹ là quân nhân tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế. Bị cáo MCD cùng gia đình xin lỗi, thăm hỏi, bồi thường thỏa đáng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo MCD, nên được hưởng các tình tiết: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, cần chấp nhận quan điểm của Viện Kiểm sát về việc áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo MCD theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[13] LTD thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo 61 tuổi tại thời điểm xét xử sơ thẩm là người cao tuổi theo quy S của Luật người cao tuổi, ra đầu thú, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về quyết S hình phạt:

[14] Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò đồng phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân và điều kiện gây ra tội phạm, bảo đảm

quyết S hình phạt phù hợp mục đích không chỉ nhằm trừng trị người phạm tội mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống.

[15] MCD có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò đồng phạm thực hành tích cực, gây thương tích trực tiếp 01 vết thương trong tổng số nhiều vết thương tổn thương cơ thể cho bị hại, bồi thường thỏa đáng về dân sự và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần xử phạt hình phạt tù thích hợp nhưng ở mức hình phạt đề nghị cao nhất của đại diện Viện Kiểm sát mới bảo đảm tính chất, mức độ rất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và mục đích hình phạt đối với MCD.

[16] LTD tham gia với vai trò thứ yếu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ khi chấp hành xong hình phạt năm 2013 cho đến trước khi phạm tội lần này, bị cáo LTD chú trọng lao động, chấp hành các chủ trương, chính sách tại địa phương nơi cư trú. Xét thấy bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam đến ngày xét xử sơ thẩm là 04 tháng 01 ngày, nên có thể quyết S mức hình phạt tù bằng với thời gian tạm giam, tạm giữ là đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của LTD.

[17] Về dân sự: Bị hại anh BH đã được bồi thường 60.000.000 đồng và không yêu cầu về bồi thường, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[18] Về vật chứng: Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[19] Bị hại anh BH có hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng chưa gây hậu quả nghiêm trọng, chưa đủ dấu hiệu phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở. Do chưa xác S được lai lịch, địa chỉ hoặc điều tra làm rõ đối với các đối tượng là N, O, P, S, nên Cơ quan cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ xử lý. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra, làm rõ các đối tượng này tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

[20] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo LTD là người cao tuổi, bị cáo MCD phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 7, 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/ 2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử phạt: MCD 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 15 tháng 3 năm 2020,

nhưng trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 16 tháng 7 năm 2018 đến ngày 25 tháng 7 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52, khoản 1 Điều 53, các điều 7, 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử phạt: LTD 04 (bốn) tháng 01 (một) ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 17 tháng 7 năm 2020 cho đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 10 tháng 11 năm 2020 và thời hạn tạm giữ từ ngày 05 tháng 02 năm 2018 đến ngày 13 tháng 02 năm 2018; tổng cộng là 04 (bốn) tháng 01 (một) ngày. Thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam, tạm giữ, nên trả tự do ngay tại phiên tòa cho LTD trong trường hợp bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác theo quy S của pháp luật.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho LTD. MCD phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án theo quy S của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Sinh